

Đề thi giữa học kì 2 năm 2021 môn Văn 8

I. Đọc hiểu văn bản (4đ):

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

Hai kiểu áo

Có ông quan lớn đến hiệu may để may một cái áo thật sang tiếp khách. Biết quan xưa nay nổi tiếng luôn cúi quan trên, hách dịch với dân, người thợ may bèn hỏi:

- Xin quan lớn cho biết người may chiếc áo này để tiếp ai ạ?

Quan lớn ngạc nhiên:

- Nhà người biết để làm gì?

Người thợ may đáp:

- Thưa ngài, con hỏi để may cho vừa. Nếu ngài mặc hầu quan trên thì vạt đằng trước phải may ngắn đi dăm tấc, còn nếu ngài mặc để tiếp dân đen, thì vạt đằng sau phải may ngắn lại.

Quan gẫm nghĩ một hồi rồi bảo:

- Thế thì nhà người may cho ta cả hai kiểu.

(Theo Trương Chính - Phong Châu, Tiếng cười dân gian Việt Nam)

Câu 1 (0,5đ): Nhân vật trong câu chuyện trên là ai? Họ đối thoại với nhau về vấn đề gì?

Câu 2 (0,5đ): Vị quan là người thế nào?

Câu 3 (1đ): Tiếng cười trong câu chuyện được bộc phát thế nào?

Câu 4 (2đ): Qua câu chuyện, anh/chị hiểu thêm điều gì về con người trong xã hội bấy giờ?

II. Làm văn (6đ):

Cảm nhận về bài thơ "Ngắm trăng" của Hồ Chí Minh.

Đáp án Đề thi giữa học kì 2 lớp 8 môn Văn

I. Đọc hiểu văn bản (4đ):

Câu 1 (0,5đ):

Nhân vật trong câu chuyện trên: viên quan và người thợ may.

Nội dung cuộc đối thoại: về vấn đề viên quan muốn may một cái áo thật sang để tiếp khách.

Câu 2 (0,5đ):

Thái độ của người nhà giàu: khinh bỉ, coi thường, xua đuổi người ăn xin và cho rằng họ chỉ thuộc về nơi địa ngục.

Vị quan là người luôn cúi, xu nịnh quan trên và hách dịch với dân đen.

Câu 3 (1đ):

Tiếng cười không được bộc phát khi đọc giả đọc xong câu chuyện mà nó được bộc phát khi chúng ta suy ngẫm về nội dung sâu cay của câu chuyện đó.

Câu 4 (2đ):

Những điều nhận ra về con người trong xã hội bấy giờ qua câu chuyện: một số quan lại luôn tìm cách xu nịnh, luôn lách để được thăng tiến, vợ vét của cải của dân lành về làm giàu cho mình và thói khinh bỉ, bắt nạt, coi thường những người dân đen nghèo khổ.

II. Làm văn (6đ):

Dàn ý Cảm nhận về bài thơ "Ngắm trăng" của Hồ Chí Minh

1. Mở bài

Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: Cảm nhận về bài thơ Ngắm trăng của Hồ Chí Minh.

2. Thân bài

Câu 1: hoàn cảnh khó khăn, thiếu thốn lúc ở trong tù của Bác Hồ. Với tâm hồn thi sĩ như Bác thì một chút hoa và rượu là nguồn cảm hứng tuyệt vời để thi sĩ sáng tác nên cảnh thiếu thốn về vật chất này như một nổi cực hình đối với nhà thơ.

Câu 2: trước cảnh thiếu thốn ở trong tù như thế nhưng cảnh đẹp giữa đêm khuya vắng vẻ đã làm tâm hồn Bác cũng phải xao xuyến khó mà hững hờ. Đêm nay trong tù, Bác thiếu hẳn rượu và hoa, nhưng tâm hồn Bác vẫn dạt dào trước vẻ đẹp hữu tình của thiên nhiên.

Câu 3 + 4: Từ phòng giam tăm tối, Bác hướng tới vầng trăng, nhìn về ánh sáng, tâm hồn thêm thư thái. Song sắt nhà tù không thể nào ngăn cách được người tù và vầng trăng. Trăng được nhân hóa như một người bạn tri âm, tri kỉ từ viễn xứ đến chốn ngục tù tăm tối thăm Bác. Hai câu thơ được cấu trúc đăng đối tạo nên sự cân xứng hài hòa giữa người và trăng, giữa ngôn từ, hình ảnh và ý thơ.

→ Bài thơ mang đến cho chúng ta cái nhìn, cách cảm về một góc độ khác của chủ tịch Hồ Chí Minh, bên cạnh sự thông minh, trí tuệ giúp nước nhà giành độc lập, Bác còn là một thi sĩ có tâm hồn bay bổng, hòa mình cùng với thiên nhiên, với cảnh đẹp dù trong hoàn cảnh éo le nhất.

3. Kết bài

Khái quát lại nội dung, nghệ thuật của bài thơ đồng thời nêu cảm nghĩ về giá trị của tác phẩm.

Mời các bạn tham khảo thêm tài liệu tại: [Tài liệu học tập lớp 8](#).